| Giáo viên: Nguyễn Phương Anh  Lớp: 2A1  Trường THTH Nguyễn Tất Thành  **TUẦN 2** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **Môn học/ hoạt động giáo dục:**  Tiếng Việt  **NIỀM VUI CỦA BI VÀ BỐNG**  **Đọc: Niềm vui của Bi và Bống (tiết 1+2)**  Thứ Hai ngày 9 tháng 9 năm 2024 |
| --- | --- |

**I. Yêu cầu cần đạt:**

1. Học sinh thực hiện được:

- Đọc đúng các từ khó, biết cách đọc các lời nói, lời đối thoại của các nhân vật. tiếng trong bài Niềm vui của Bi và Bống.

- Hiểu được tình cảm giữa hai anh em Bi và Bống

2. HS vận dụng được:

- Đọc hay đoạn 3 của bài

- Quan tâm đến người thân, biết ước mơ và luôn lạc quan.

3. Học sinh có cơ hội hình thành, phát triển

- Kĩ năng hợp tác và làm việc nhóm.

- Năng lực văn học, tình yêu thương đối với người thân

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: SGK, Máy tính, máy chiếu, Bài giảng điện tử

- Học sinh: SHS, vở Tiếng Việt

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

**TIẾT 1: LUYỆN ĐỌC**

| **Thời gian** | **Nội dung các**  **hoạt động dạy học** | **Phương pháp – Hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng** | | **Đồ dùng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 4’ | **A. Hoạt động mở đầu:**  *Mục tiêu: Giúp HS nhớ lại kiến thức bài cũ* | **-** GV cho HS nhắc lại tên bài học hôm trước.  - GV cho HS nói về những điều thú vị mà em đã học được ở bài trước. | - HS nhắc lại tên bài học trước.  *(Ngày hôm qua đầu rồi?)*  - HS nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó. |  |
| 5’ | **B. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:**  **\* Hoạt động khởi động:**  *Mục tiêu: Tạo tâm thế, hứng thú cho HS vào tiết học* | - GV cho HS quan sát tranh và thảo luận nhóm về câu hỏi:  *+ Bức tranh dưới đây vẽ những gì?*  *+ Đoán xem hai bạn nhỏ nói gì với nhau?*  - GV theo dõi các nhóm hoạt động.  - GV tổ chức cho HS báo cáo.  - GV cùng HS nhận xét, góp ý.  - GV kết nối vào bài học: *Hai bạn nhỏ trong tranh là hai anh em Bi và Bống. Câu chuyện kể về niềm vui và mơ ước của Bi và Bống khi nhìn thấy cầu vồng.*  - GV ghi đề bài: Niềm vui của Bi và Bống. | - HS quan sát tranh minh hoạ, TL nhóm 2.  - Đại diện các nhóm trình bày, nhận xét, bổ sung:  + *Tranh vẽ thiên nhiên cây cối, vẽ bầu trời đang có cầu vồng và hai bạn nhỏ đang ngước nhìn lên trời.*  + *Bạn trai chỉ tay và nói: Nhìn kìa, cầu vồng!*  - HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài. |  |
| BGĐT  MT  MC |
| 3’ | **\* Hoạt động đọc văn bản:**  **a. Đọc mẫu**  *MT: Giúp HS bước đầu biết cách đọc* | - GV hướng dẫn cả lớp:  + GV đọc mẫu toàn bài đọc.  - *Chú ý: đọc đúng lời người kể và lời nhân vật. Lời thoại của hai anh em được đọc theo giọng điệu trẻ con, thể hiện được sự vui mừng, trong sáng và vô tư. Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.* | - HS lắng nghe- đọc thầm theo | SGK |
| 3’ | **b. Chia đoạn**  *MT: GV giúp HS biết cách chia đoạn* | - GV HD HS chia đoạn.  + Bài này được chia làm mấy đoạn?  - GV cùng HS thống nhất. | - HS chia đoạn theo ý hiểu.  - Lớp lắng nghe và đánh dấu vào sách.  + *Đoạn 1: từ đầu đến quần áo đẹp;*  *+ Đoạn 2 tiếp đến đủ các màu sắc;*  *+ Đoạn 3: phần còn lại.* | BGĐT  MT  MC |
| 18’ | **c. Đọc đoạn**  *MT:**Rèn kĩ năng đọc đoạn VB cho HS* | - GV gọi 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn.  - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc, khó hiểu?  - GV hướng dẫn HS đọc từ khó, giải nghĩa một số từ.  - GV hướng dẫn HS luyện đọc lời thoại của hai anh em Bi và Bống..  - GV gọi 3HS đọc theo đoạn (lần 2)  - Nhận xét, đánh giá  - GV mời HS nêu từ khó hiểu?  - GV HD HS giải nghĩa từ khó  - Em hãy nói một câu có từ *cầu vồng (hoặc* ***ngựa hồng).***  - GV cho HS luyện đọc theo nhóm 3 theo như cách GV đã hướng dẫn.  - Gv theo dõi, uốn nắn  - GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá thi đua. | - 3 HS đọc nối tiếp  - HS nêu từ tiếng khó đọc, khó hiểu mà mình vừa tìm.  - HS lắng nghe, luyện đọc (CN, nhóm, ĐT).  - HS luyện đọc lời thoại của hai nhân vật Bi và Bống. (*thể hiện được sự vui mừng, trong sáng và vô tư.)*  - HS đọc nối tiếp đoạn (lần 2).  - HS cùng GV nhận xét, đánh giá.  - HS nêu  - HS đọc giải nghĩa từ trong sách học sinh.  - HS đặt câu  + *VD: Sau cơn mưa thường có cầu vồng.*  - Từng nhóm 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn trong nhóm  - HS đọc thi đua giữa các nhóm.  *-* HS góp ý cho nhau. | BGĐT  MT  MC |
| 4’ | **d. Đọc toàn văn bản**  *MT: Củng cố kĩ năng đọc VB cho HS.* | - GV gọi HS đọc toàn bộ bài  - GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ. | - 2 HS đọc toàn bài.  - HS nhận xét và đánh giá |  |
| 3’ | **C. Hoạt động vận dụng trải nghiệm**  *MT: Giúp HS củng cố lại kiến thức đã học.*  *Định hướng cho tiết học sau* | - Sau khi học xong bài, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi hs.  - Định hướng HT tiếp theo | - HS nêu cảm nhận của mình.  - HS lắng nghe. |  |

**TIẾT 2: TÌM HIỂU BÀI**

| **TG** | **Nội dung các**  **hoạt động dạy học** | **Phương pháp – Hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng** | | **Thời gian** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 2’  10’ | **\* Ôn tập và khởi động**  *MT: Tạo hứng thú cho HS vào bài học.*  **3. Trả lời câu hỏi**  *MT: Giúp HS tìm hiểu nội dung bài đọc.*  *Câu 1. Nếu có bảy hũ vàng, Bi và Bống sẽ làm gì?* | - GV cho HS đọc lại toàn bài.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi theo hình thức hoạt động nhóm.  - GV chiếu Slide HD:  Câu 1:  + Xem lại đoạn văn 1, tìm câu có chứa đáp án.  - Nhìn tranh minh hoạ:  *+ Tranh vẽ những gì?*  - Tách ý, trả lời câu hỏi:  + Bi sẽ làm gì?  + Bống sẽ làm gì?  - GV và HS thống nhất đáp án: ***Nếu có bảy hũ vàng, Bi sẽ mua một con ngựa hồng và một cái ô tô; Bống sẽ mua búp bê và quần áo đẹp.***  - GV có thể khai thác sâu hơn (tuỳ đối tượng HS):  + Vì sao Bi nói số hũ vàng dưới chân cầu vồng là 7 hũ?  - GV nhận xét, chốt ý. | \* Lớp hát tập thể một bài.  - 1HS đọc toàn bài.  - HS thảo luận nhóm trả lời câu hỏi (5’)  - HS đọc câu hỏi và xác định yêu cầu bài.  - 2 HS đọc lại đoạn 1.  - HS làm việc nhóm 4. 1HS đọc to từng câu hỏi, các bạn cùng nhau trao đổi và trả lời cho từng câu hỏi.  - Từng em nêu ý kiến của mình, cả nhóm góp ý.  + *Tranh vẽ ô tô, quần áo, búp bê, ngựa.*  - Cả nhóm thống nhất lựa chọn các đáp án.  *+ Bi mua ngựa hồng và một cái ô tô;*  *+ Bống mua búp bê và quần áo đẹp.*  - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả.  - Nhóm khác nhận xét, đánh giá.  *+ Vì cầu vồng có 7 màu nên Bi tưởng tượng như vậy.*  - HS trả lời theo ý hiểu. Các bạn nhận xét, góp ý. | Máy chiếu |
|  | *Câu 2. Không có bảy hũ vàng, hai anh em làm gì?* | - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm:  + Cho 1-2 HS đọc lại đoạn 2 của bài.  + GV đưa ra câu hỏi 2.  + Xem lại đoạn văn 2, tìm câu có chứa đáp án.  + Tách ý, trả lời câu hỏi:  Bi sẽ làm gì?  Bống sẽ làm gì?  - GV và HS thống nhất đáp án.  *- GV lưu ý HS:* Bống ước mua búp bê và quần áo đẹp nhưng lại muốn vẽ ngựa hồng và ô tô để tặng anh. Bi ước mua ô tô và ngựa hồng, nhưng lại muốn vẽ búp bê và quần áo đẹp để tặng em. | - HS đọc câu hỏi.  - 1-2 HS đọc đoạn 2 của bài.  - Lớp đọc thầm đoạn 2 để tìm câu trả lời.  + Một số (2 - 3 HS trả lời câu hỏi).  *+ Bống sẽ lấy bút màu ở nhà để vẽ tặng anh ngựa hồng và ô tô; còn Bi sẽ vẽ tặng em búp bê và quần áo đủ các màu sắc.*  + HS nhận xét, góp ý, bổ sung. |  |
|  | *Câu 3. Tìm những câu nói cho thấy hai anh em rất quan tâm và yêu quý nhau.* | - GV cho HS thảo luận nhóm, gọi đại diện nhóm trả lời.  + Bống đã nói gì với anh?  + Còn anh Bi đã nói gì với em?  - GV và HS thống nhất đáp án.  - GV có thể hỏi thêm: Vì sao những câu nói này lại thể hiện sự yêu thương của hai anh em dành cho nhau?  - GV khen các nhóm đã tích cực trao đổi và tìm được đáp án đúng.  ***\* GV chốt ND bài: Tình cảm giữa hai anh em Bi và Bống thật cảm động, hai anh em biết quan tâm nhau, muốn làm cho nhau vui.*** | - HS lớp đọc thầm đoạn 3, 1 bạn đọc to đoạn 3.  - HS đọc câu hỏi.  - HS tìm câu trả lời (2 - 3 HS trả lời câu hỏi).  *+ Câu nói của Bống: Em sẽ lấy bút màu để vẽ tặng anh ngựa hồng và ô tô;*  *+ Câu nói của Bi: Còn anh sẽ vẽ tặng em nhiều búp bê và quần áo đủ các màu sắc.*  - HS lắng nghe và cùng đánh giá nhận xét.  *+ Vì cả hai hiểu được mong muốn của nhau, luôn nghĩ đến nhau, muốn làm cho nhau vui.*  - HS lắng nghe. |  |
| 10’ | **4. Luyện đọc lại**  *MT: Rèn kĩ năng đọc lưu loát cho HS.* | - GV đọc diễn cảm cả bài.  - GV cùng HS lắng nghe, góp ý, bổ sung. | - HS lắng nghe.  - HS đọc toàn bài.  - 3 HS đọc theo hình thức phân vai.  - HS nhận xét, đánh giá. |  |
| 13’ | **5. Luyện tập theo văn bản đọc**  *Câu 1. Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp.* | - GV nêu bài tập 1.  - GV cho HS làm việc nhóm, đọc các từ ngữ, bàn phương án sắp xếp.  - GV gọi đại diện nhóm trả lời, chốt đáp án. | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm, đọc các từ ngữ, bàn phương án sắp xếp.  - Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận, giao lưu với HS dưới lớp.  **a. Từ ngữ chỉ người**: *Bi, Bống anh, em*  **b. Từ ngữ chỉ vật**: *hũ vàng, búp bê, quần áo, ô tô*  - HS nhận xét, góp ý. | Máy chiếu |
|  | *Câu 2. Tìm trong bài những câu cho thấy sự ngạc nhiên của Bi khi nhìn thấy cầu vồng*. | - GV nêu bài tập 2.  - GV cho HS rà soát bài đọc để tìm câu trả lời.  - GV chốt đáp án.  - GV có thể gọi một số HS đọc/ nói câu trên với ngữ điệu thể hiện sự ngạc nhiên.  - GV và cả lớp góp ý. | - HS đọc yêu cầu bài.  - 1 HS đọc lại toàn bài. Lớp đọc thầm tìm câu trả lời.  - HS trả lời câu hỏi (cá nhân).  *+ Câu Bi nói với Bống: Cầu vồng kìa! Em nhìn xem! Đẹp quá!*  - Lớp nhận xét, góp ý, bổ sung.  - 1-2 HS đọc lại câu nói trên với ngữ điệu thể hiện sự ngạc nhiên. |  |
| 3’ | **D. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**: *MT: Củng cố, khắc sâu bài học***.**  *Định hướng cho tiết học sau* | - Sau khi học xong bài, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi hs.  - Định hướng HT tiếp theo | - HS nêu cảm nhận của mình.  - HS lắng nghe. |  |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

| Giáo viên: Nguyễn Phương Anh  Lớp: 2A1  Trường THTH Nguyễn Tất Thành  **TUẦN 2** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **Môn học/ hoạt động giáo dục:**  Tiếng Việt  **NIỀM VUI CỦA BI VÀ BỐNG**  **Viết: Chữ hoa Ă, Â**  Thứ Ba ngày 10 tháng 9 năm 2024 |
| --- | --- |

**I.Yêu cầu cần đạt:**

1. Học sinh thực hiện được:

- Viết chữ hoa Ă, Â (cỡ vừa và nhỏ)

2. HS vận dụng được:

- Viết câu ứng dụng Ánh nắng tràn ngập sân trường.

- Cách nối từ chữ hoa Ă, Â sang các chữ cái khác trong khi viết

3. Học sinh có cơ hội hình thành, phát triển

- Năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ;

- Tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Ý thức chăm học, trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Máy chiếu, Mẫu chữ Ă , Â (cỡ vừa). Bảng phụ viết sẵn mẫu chữ, câu ứng dụng trên dòng kẻ (cỡ vừa và nhỏ).

- Học sinh: Vở tập viết, bảng con.

**III. Nội dung và tiến trình tiết dạy**

| **TG** | **Nội dung các hoạt động dạy học** | **Phương pháp – Hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng** | | **Đồ dùng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |  |
| 3’ | **A. Hoạt động mở đầu:**  *Mục tiêu: Tạo cho HS tâm thế sẵn sàng vào tiết học* | -Tổ chức cho HS hát: Vui đến trường và vận động theo nhạc. | - Hs hát tập thể. |  |
|  | **B. Hình thành KT mới**  **\*Hoạt động 1: Viết chữ hoa**  *Mục tiêu: HS biết viết chữ hoa Ă , Â cỡ vừa và nhỏ* | \* GV giới thiệu vào bài: *Các em đã học và viết được chữ viết hoa A, tiết học hôm nay cô giới thiệu và HD các em viết hai chữ hoa gần giống chữa A hoa đó là hai chữ hoa Ă và Â.*  - GV ghi tên bài  - GV chiếu chữ mẫu trên máy chiếu, yêu cầu HS quan sát và nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa Ă, Â.  + Chữ hoa Ă, Â gồm mấy nét?  - GV HDHS so sánh chữ viết hoa Ă, Â với chữ viết hoa A đã học ở bài trước.  - GV nêu quy trình viết chữ hoa Ă,Â  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Chiếu bảng viết của HS  - GV hướng dẫn HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau.  - Cho HS viết chữ Ă, Â vào vở (nhắc HS tư thế ngồi , cầm bút viết đúng)  - GV quan sát ,giúp đỡ HS gặp khó khăn khi viết.  - GV chiếu vở HS - cùng HS nhận xét. | **-** HS lắng nghe, chuẩn bị VTV2/T1.  - HS nhắc lại tên bài.  - HS quan sát chữ viết mẫu, trả lời  - HS so sánh  - HS quan sát, lắng nghe  - HS quan sát GV viết mẫu.  - HS tập viết chữ viết hoa Ă, Â  - HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau.  - HS viết chữ hoa Ă, Â (chữ cỡ vừa và chữ cỡ nhỏ) vào vở  - HS lắng nghe, sửa chữa. | MC  Chữ  Mẫu |
|  | **C. Luyện tập Thực hành: Hoạt động 2- Viết ứng dụng**  *Mục tiêu: HS biết viết câu ứng dụng: Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.* | - GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng : Ăn quả nhớ kẻ trồng cây  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu ý nghĩa của câu tục ngữ. ***Nghĩa đen****: “Quả” là thứ quý giá và thơm trên ngon nhất của cây. Để có được nó, người trồng cây phải bỏ thời gian, công sức chăm bón cho cây. Chính vì thế, khi ăn quả, hãy luôn biết ơn công lao của người trồng.* ***Nghĩa bóng****: câu tục ngữ nhắc nhở chúng ta nhớ ơn những người giúp đỡ, chăm sóc, bỏ công sức để cho ta có được những điều tốt đẹp.*  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp  - GV hướng dẫn HS nắm được cần viết chữ hoa Ă đầu câu, độ cao của các con chữ, cách nối chữ, khoảng cách giữa các tiếng trong câu, vị trí đặt dấu chấm cuối câu.  - YC HS viết vào vở Tập viết 2 tập một. ( lưu ý HS tư thế ngồi và cầm bút đúng)  - Gv quan sát, uốn nắn cho HS  - YC HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.  - GV chiếu bài, nhận xét một số bài trên lớp, động viên khen ngợi các em. | - HS đọc , giải nghĩa câu ứng dụng*.*  HS quan sát GV viết mẫu  - HS nêu    - Học sinh viết vào vở  - HS đổi vở cho nhau góp ý cho nhau theo cặp  - HS quan sát, lắng nghe |  |
| 4’ | **D. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  *Mục tiêu: HS củng cố lại kiến thức đã học*  *Định hướng cho tiết học sau* | - Sau khi học xong bài, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi hs.  - Định hướng HT tiếp theo | - HS nêu nội dung đã học.  - HS nêu cảm nhận sau tiết học. |  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...............................................

| Giáo viên: Nguyễn Phương Anh  Lớp: 2A1  Trường THTH Nguyễn Tất Thành  **TUẦN 2** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **Môn học/ hoạt động giáo dục:**  Tiếng Việt  **NIỀM VUI CỦA BI VÀ BỐNG**  **Nói và nghe: Niềm vui của Bi và Bống**  Thứ Ba ngày 10 tháng 9 năm 2024 |
| --- | --- |

**I.Yêu cầu cần đạt:**

1. Học sinh thực hiện được:

- Quan sát tranh và nhận ra được các chi tiết trong tranh. ( Bức tranh thể hiện khung cảnh câu chuyện: Cầu vồng hiện ra, hai anh em vui sướng khi nhìn thấy cầu vồng và cùng mơ ước)

- Trao đổi về nội dung của VB và các chi tiết trong tranh

- Kể lại 1 – 2 đoạn trong câu chuyện

2. HS vận dụng được:

- Kể lại cho người thân nghe câu chuyện : Niềm vui của Bi và Bống

- Quan tâm đến người thân; biết ước mơ và luôn lạc quan.

3. Học sinh có cơ hội hình thành, phát triển

- Kĩ năng quan sát tranh

- Năng lực ngôn ngữ

- Khả năng làm việc nhóm

- Tình cảm thân thiết, yêu thương người thân

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: MT, MC, tranh ảnh minh họa

- Học sinh: SHS

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

| **Thời gian** | **Nội dung các**  **hoạt động dạy học** | **Phương pháp – Hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng** | | **Đồ dùng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |  |
| 1’ | **A. Hoạt động mở đầu:**  *Mục tiêu:* *Tạo hứng thú cho HS, tâm thế cho học sinh ngay từ đầu tiết học.* | GV hướng dẫn HS làm việc chung cả lớp:  -Tổ chức cho HS hát: Em yêu trường em | **-** Lớp hát tập thể | MC |
| 2’  3’  10’ | **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **\*Hoạt động 1: Nói tiếp để hoàn thành câu dưới tranh**  *\* Mục tiêu:*  *HS biết trả lời đúng nd qua tranh*  \***Hoạt động 2: Chọn kể lại 1- 2 đoạn của câu chuyện theo tranh**  *Mục tiêu***:***.*  *Hs kể lại đúng nd 1- 2 đoạn trong câu chuyện* | - GV gt: *Trong tiết học hn chúng ta cùng vận dụng kt đã đọc, đã học ở bài đọc Niềm vui ...để luyện nói và kể lại 1-2 đoạn câu chuyện Niềm vui ....*  - TC cho HS qs từng tranh và TL hoàn thiện các câu dưới mỗi tranh  + Khi cầu vồng hiện ra Bi nói….  + Có bảy sắc cầu vồng Bống sẽ…. và Bi sẽ…  + Khi cầu vồng biến mất ….  + Không có bảy sắc cầu vồng hai anh em vẫn…?  - GV theo dõi phần giao lưu của các nhóm.  - GV có thể hỏi thêm:  + Các nv trng tranh là ai?  + Nét mặt 2 ae thế nào?  + Câu chuyện diễn ra vào lúc nào?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - NX, động viên HS.  - YC HS trao đổi nhóm, tập kể cho nhau nghe.  - GV gợi ý HS có thể dựa vào tranh bài tập 1 để kể.  - GV gọi HS chọn kể 1 – 2 đoạn trong câu chuyện.- GV có thể mở rộng: cho HS đóng vai Bi và Bống, kể lại toàn bộ câu chuyện (tuỳ vào khả năng của HS lớp).  **- GV nhấn mạnh ý nghĩa câu chuyện:** *Hai bạn nhỏ luôn vui vẻ và hồn nhiên, hai anh em rất quan tâm và yêu thương nhau.* | * HS lắng nghe   - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ về câu trả lời cảu mình  + Khi cầu vồng hiện ra Bi nói dưới chân cầu vồng có bảy hũ vàng  + Có bẩy hũ vàng Bống sẽ mua búp bê và quần áo đẹp. Bi sẽ mua ngựa và ô tô.  + Khi…Bống nói sẽ vẽ tặng Bi cv và ô tô; Bi nói sẽ vẽ tặng Bống búp bê và quần áp đẹp.  + Không có bảy hũ vàng 2ae vẫn cảm thấy vui vẻ và hạnh phúc  - HS dưới lớp giao lưu cùng các bạn.  - HS trả lời.  *+ Là hai anh em Bi và Bống.*  + Nét *mặt hai anh em vui vẻ, hào hứng,...*  *+ Câu chuyện diễn ra khi cầu vồng hiện ra, khi cầu vồng biến mất.*  - HS TL theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS đóng vai  - HS lắng nghe, nx  - HS trao đổi nhóm 2, tập kể cho nhau nghe.  - HS góp ý cho bạn.  - Đại diên lên kể tr lớp  - giao lưu với bạn.  - Lớp nhận xét, góp ý  - 3 HS lên đóng vai và kể toàn bộ câu chuyện | MC, tranh |
| 15’ | **C. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  *Kể cho người thân nghe câu chuyện Niềm vui của Bi và Bống.*  *Mục tiêu*  *Biết kể lại toàn bộ câu chuyện bằng lời của mình* | - GV HS cách thực hiện hoạt động vận dụng:  + Cho HS đọc lại bài *Niềm vui của Bi và Bống*.  -HD HS quan sát các tranh và câu hỏi dưới mỗi tranh, nhớ lại nd từng đoạn câu chuyện.  - Kể lần lượt từng đoạn câu chuyện cho người thân nghe (không cần kể đúng từng chữ, từng lời của câu chuyện). | - 1 HS đọc lại bài.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS vận dụng về kể lại cho người thân nghe câu chuyện. | MC |
| 4’ | **D. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  *Mục tiêu:* Giúp HS củng cố lại kiến thức đã học và định hướng HĐ tiếp theo | - Gọi HS nhắc lại nd đã học.  *+ Đọc và hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài: Bài đọc nói lên niềm vui của hai anh em Bi và Bống vào một ngày mưa, khi nhìn thấy cầu vồng. Cả hai đều muốn làm những điều tốt đẹp cho người khác. Điều đó thể hiện tình cảm yêu thương, gắn bó của hai anh em Bi và Bống.*  *+ Biết viết chữ hoa Ă, Â và câu ứng dụng.*  *+ Biết phân biệt các từ ngữ chỉ người và chỉ đồ vật.*  - GV tiếp nhận ý kiến của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - Khuyến khích HS kể lại câu chuyện đã học cho người thân nghe. | - HS nhắc lại những nội dung đã học.  - HS lắng nghe.  - HS nêu ý kiến về bài học. | MC |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………............................................

| Giáo viên: Nguyễn Phương Anh  Lớp: 2A1  Trường THTH Nguyễn Tất Thành  **TUẦN 2** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **Môn học/ hoạt động giáo dục:**  Tiếng Việt  **LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI**  **Đọc: Làm việc thật là vui (tiết 1+2)**  Thứ Tư ngày 11 tháng 9 năm 2024 |
| --- | --- |

**I.Yêu cầu cần đạt:**

1. Học sinh thực hiện được:

- Đọc đúng, rõ ràng bài đọc Làm việc thật là vui, biết ngắt nghỉ nhấn giọng phù hợp

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Tạo câu nêu hoạt động và đặt được câu nêu hoạt động

2. HS vận dụng được:

- Đọc hay đoạn 1 và 2

- Làm các việc có ích phù hợp với lứa tuổi

3. Học sinh có cơ hội hình thành, phát triển

- Năng lực văn học, phát triển vốn từ

- Kĩ năng đặt câu

**- Y**êu quý thời gian, yêu quý lao động.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Máy tính, máy chiếu, Bài giảng điện tử

- Học sinh: SGK, vở Tiếng Việt

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

**TIẾT 1: LUYỆN ĐỌC**

| **TG** | **Nội dung các**  **hoạt động dạy học** | **Phương pháp – Hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng** | | **Đồ dùng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | Hoạt động của HS |
| 2’ | **A. Hoạt động mở đầu:**  *Mục tiêu: Tạo hứng thú, tâm thế cho HS ngay từ đầu tiết học* | - GV cho HS hát bài *Giúp mẹ* | \* HS hát và vận động theo bài hát *Giúp mẹ*. |  |
| 5’ | **\* Ôn bài cũ**  *Mục tiêu: Giúp HS nhớ lại kiến thức bài cũ* | - GV cho HS nhắc lại tên bài học trước.  - Kiểm tra 2 HS đọc thành tiếng đoạn 1, đoạn 2 của bài, kết hợp trả lời câu hỏi:  + Hai anh em Bi và Bống nhìn thấy gì?  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá. | - HS nhắc lại tên bài học trước (*Niềm vui của Bi và Bống*)  - HS nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.  - 1 HS đọc đoạn 1, 1 HS đọc đoạn 2.  + *Hai anh em nhìn thấy cầu vồng*.  - HS nhận xét, góp ý cho bạn. | BGĐT  MT  MC |
| 3’ | **B. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:**  **1. Giới thiệu bài** | - GV đưa tranh, yêu cầu HS quan sát và kể những việc mà mỗi người , mỗi vật đang làm.  - GV kết nối vào bài mới: *Mỗi người, mỗi vật đều có công việc của riêng mình nhưng có điểm giống nhau là mọi người, mọi vật đều thấy rất vui. Bài đọc* ***Làm việc thật là vui*** *của nhà văn Tô Hoài cũng nói về điều này.*  - GV ghi tên bài. | - HS quan sát tranh và nói được mỗi vật, mỗi người trong tranh đang làm gì.  - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại và ghi tên bài vào vở. | BGĐT    MC |
| 2’  3’ | **2. Đọc văn bản**  **a. Đọc mẫu**  *MT: giúp HS bước đầu biết cách đọc bài*  **b. Chia đoạn**  *MT: GV giúp HS biết cách chia đoạn* | - GV đọc mẫu toàn bài đọc.  - GV HD HS chia đoạn.  + Bài này được chia làm mấy đoạn?  - GV cùng HS thống nhất. | - HS đọc thầm theo và gạch chân từ khó đọc.  - HS chia đoạn theo ý hiểu.  - Lớp lắng nghe và đánh dấu vào sách.  ***+ Đoạn 1****: Từ đầu đến thức dậy;*  ***+ Đoạn 2****: tiếp đến tưng bừng;*  ***+ Đoạn 3****: Phần còn lại.* | BGĐT    MC |
| 18 ‘ | **c. Đọc đoạn**  *MT:**Rèn kĩ năng đọc đoạn VB cho HS* | - GV Gọi 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn  - GV lắng nghe, uốn nắn cho HS.  - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?  - GV cho HS luyện đọc một số từ ngữ dễ phát âm nhầm  - GV kết hợp hướng dẫn HS cách ngắt, nghỉ khi đọc câu dài.  *- Con gà trống gáy vang / ò ó o,/ báo cho mọi người biết/ trời sắp sáng,/ mau mau thức dậy.//*  *- Cành đào nở hoa/ cho sắc xuân thêm rực rỡ,/ ngày xuân thêm tưng bừng. //*  - Gọi 3 HS đọc nối tiếp lần 2  - GV theo dõi, uốn nắn cho HS.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa của một số từ ngữ khó trong bài. ( sử dụng hình ảnh minh họa, yêu cầu HS đọc giải nghĩa từ trong sách hoặc đặt câu với từ đó)  - GV cho HS luyện đọc nhóm 3 (2p)  - Tổ chức cho các nhóm thi đọc  -GV nhận xét, tuyên dương HS đọc tốt, tiến bộ | - HS đọc nối tiếp đoạn lần 1.  - HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm.  - HS luyện đọc (CN, nhóm, ĐT).  - HS luyện đọc câu dài.  - HS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 2).    - HS đọc giải nghĩa từ trong sách học sinh.  + ***sắc xuân****: cảnh vật, màu sắc của mùa xuân.*  *+* ***tưng bừng:*** *(quang cảnh, không khí xung quanh) nhộn nhịp, vui tươi).*  *+* ***rúc****: kêu lên một hồi dài*  *+* ***mùa màng:*** *là**mùa thu hoạch, vụ thu hoạch sản phẩm nông nghiệp. ...*  *VD: - Ngày khai trường tưng bừng cờ và hoa.*  - HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm  - 2-3 nhóm HS thiđọc trước lớp.  - HS nhận xét | BGĐT    MC |
| 5’ | **d. Đọc toàn văn bản**  *MT: Củng cố kĩ năng đọc VB cho HS.* | - GV cho HS đọc cá nhân.  - GV cùng HS nhận xét | - 1-2 HS đọc toàn bài. |  |
| 3’ | **C. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  *MT: Giúp HS củng cố lại kiến thức đã học.*  *Định hướng cho tiết học sau* | - Sau khi học xong bài, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi hs.  - Định hướng HT tiếp theo | - HS nêu cảm nhận của bản thân.  - HS lắng nghe. |  |

**TIẾT 2: TÌM HIỂU BÀI**

| **TG** | **Nội dung các**  **hoạt động dạy học** | **PP – Hình thức tổ chức các HĐ dạy học tương ứng** | | **ĐD** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 2’ | **\* Khởi động**  *MT: Tạo hứng thú cho HS vào bài học.* | - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi khởi động | \* Lớp chơi trò chơi *Đồng hồ*  - Lớp trưởng điều hành cho lớp chơi. |  |
| 13’ | **3. Trả lời câu hỏi**  *MT: Giúp HS tìm hiểu nội dung bài đọc.*  ***Câu 1****. Những con vật nào được nói đến trong bài?* | - GV cho HS đọc lại toàn bài.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi  - GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, tìm hiểu bài văn và trả lời các câu hỏi .  - GV và HS thống nhất đáp án.  - GV khen những HS đã tích phát biểu và tìm được đáp án đúng. | - 1- 2HS đọc bài *Làm việc thật là vui*.  - HS đọc thầm bài đọc để tìm câu trả lời.  - 2-3 HS trả lời câu hỏi. - HS khác nhận xét, đánh giá.  *+ Bài đọc nhắc đến: gà trống, con tu hú, chim sâu, chim cú mèo.* | BGĐT  MT  MC |
|  | ***Câu 2.*** *Đóng vai một con vật trong bài, nói về công việc của mình.* | - GV tổ chức HS làm việc nhóm.  - GV và HS nhận xét.  - GV khen các nhóm đã tích cực trao đổi | - HS làm việc nhóm 2, tự chọn con vật mình thích để nói về công việc của mình với các bạn trong nhóm.  *VD: HS đóng vai con gà trống: Tôi là gà trống, tôi như chiếc đồng hồ báo thức, báo cho mọi người mau mau thức dậy.*  - Đại diện 2-3 nhóm đóng vai các con vật mà mình lựa chọn, cả nhóm góp ý.  - Nhóm khác nhận xét, đánh giá. |  |
|  | ***Câu 3.*** *Kể tên những việc bạn nhỏ trong bài đã làm.* | - GV tổ chức HS làm việc cả lớp.  - GV và HS thống nhất đáp án.  - GV tuyên dương HS trả lời tốt | - 1 HS đọc lại đoạn 2, lớp đọc thầm đoạn 2.  - 2 - 3 HS trả lời câu hỏi  *+ Bạn ấy đã làm các công việc: làm bài, đi học, quét nhà, nhặt rau, chơi với em đỡ mẹ.*  - HS nhận xét, góp ý cho bạn. |  |
|  | ***Câu 4****. Theo em, mọi người, mọi vật làm việc như thế nào?* | - GV tổ chức HS làm việc nhóm.  - GV nhận xét.  - GV khen các nhóm đã tích cực trao đổi  - GV có thể có câu hỏi mở rộng  + Vì sao mọi người lại thấy rất vui khi được làm việc.  + Em hãy phát biểu những suy nghĩ của các em sau khi đọc bài văn.  + Em kể tên những việc em đã làm ở nhà. *(Câu hỏi kết hợp rèn kĩ năng sống.)*  - Em thử đặt một tên khác cho bài đọc.  - GV nhận xét phần trả lời của HS, tuyên dương HS có ý kiến hay.  - Hd HS nêu nội dung bài  ***\* GV chốt ND bài: Cần biết quý trọng thời gian, yêu lao động.*** | - HS trao đổi nhóm 2 và mỗi HS tự đưa ra ý kiến nhận xét.  *VD: Mọi người, mọi việc luôn bận rộn nhưng lúc nào cũng vui.*  - Đại diện các nhóm lên báo cáo.  - Nhóm khác nhận xét, đánh giá.  - HS trả lời.  *+ Vì ý nghĩa của công việc mà họ đã làm được.*  + HS tự phát biểu suy nghĩ.  + HS nêu  - HS tự do tìm tên khác cho câu chuyện theo cách hiểu của các em.  - HS nêu |  |
| 7’ | **4. Luyện đọc lại**  *MT: Rèn kĩ năng đọc lưu loát cho HS.* | - GV HD HS đọc diễn cảm cả bài.  - GV lắng nghe và sửa chữa cho HS (nếu có). | - 1-2 HS đọc lại cả bài.  - Cả lớp đọc thầm theo. |  |
| 13’ | **5. Luyện tập theo văn bản đọc**  *MT: Rèn kĩ năng đọc hiểu và làm việc nhóm.*  ***Câu 1****. Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu nêu hoạt động.* | - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.  - Cho HS làm việc nhóm  - GV nhận xét, chốt:  *+ Con gà trống gáy vang báo trời sắp sáng.*  *+ Cành đào nở hoa cho sắc xuân thêm rực rỡ.*  *+ Cái đồng hồ tích tắc, tích tắc, báo phút, báo giờ.*  *🡪***Chốt: Đọc kĩ tìm hiểu nội dung từ để nối câu hợp lí** | - HS đọc ,xác định yêu cầu bài tập.  - HS làm bài tập trong nhóm 3.  - HS đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp.  - HS nhận xét.  - 3 HS nối tiếp đọc ba câu đã được nối hoàn chỉnh. | BGĐT  MT  MC |
|  | ***Câu 2****. Đặt một câu nêu hoạt động của em ở trường.* | - GV HD HS nắm vững yêu cầu của bài tập.  - GV tổ chức cho HS làm bài tập theo nhóm.  - GV nhận xét, tuyên dương HS tích cực.  ***\* GV chốt: Cách đặt câu nêu hoạt động.*** | - HS đọc - xác định yêu cầu bài.  - HS làm bài tập trong nhóm 2.  - HS đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp. *VD: Em đọc sách.*  - HS và GV nhận xét. |  |
| 3’ | **D. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  *MT: Giúp HS củng cố lại kiến thức đã học.*  *Định hướng cho tiết học sau* | - Sau khi học xong bài, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi hs.  - Định hướng HT tiếp theo | - HS nêu cảm nhận của bản thân.  - HS lắng nghe. |  |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*................................................*

| Giáo viên: Nguyễn Phương Anh  Lớp: 2A1  Trường THTH Nguyễn Tất Thành  **TUẦN 2** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **Môn học/ hoạt động giáo dục:**  Tiếng Việt  **LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI**  **Nghe – viết: Làm việc thật là vui. Bảng chữ cái**  Thứ Năm ngày 12 tháng 9 năm 2024 |
| --- | --- |

**I. Yêu cầu cần đạt:**

1. Học sinh thực hiện được:

- Viết chính tả một đoạn ngắn theo hình thức nghe – viết và hoàn thành bài tập chính tả âm vần.

- Học thuộc tên các chữ trong bảng chữ cái từ 10 đến 19 và sắp xếp thứ tự chữ cái trong bảng.

2. HS vận dụng được:

- Viết đúng ,đẹp, biết trình bày một đoạn văn bản.

- Sắp xếp tên truyện, tên bạn trong nhóm theo thứ tự BCC

3. Học sinh có cơ hội hình thành, phát triển

- Kĩ năng quan sát , năng lực ngôn ngữ.

- Biết quý trọng thời gian, yêu lao động

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: MT, MC, ĐVT

- Học sinh: SHS , vở chính tả

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

| **Thời gian** | **Nội dung các**  **hoạt động dạy học** | **Phương pháp – Hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng** | | **Đồ dùng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |  |
| 5’ | **A. Hoạt động mở đầu:**  *Mục tiêu:* Tạo hứng thú cho HS, tâm thế cho học sinh ngay từ đầu tiết học. | - GV tổ chức cho HS hát đầu giờ.  - GV KT đồ dùng, sách vở của HS. | **\*** Lớp hát và vận động theo bài hát *Chữ đẹp nết càng ngoan.* | MC |
| 15’ | **B. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:** **Nghe – viết**  *\* Mục tiêu: HS nghe- viết chính xác*  \* Cách tiến hành | - GV giới thiệu bài.  - GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.  - GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết:  +  *Đoạn viết nhắc tới các đồ vật và con vật nào?*  \* GV hướng dẫn HS phát hiện các hiện tượng chính tả:  + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?  *GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra.*  + Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?  - GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần.  - GV đọc soát lỗi chính tả.  - GV chấm một số bài của HS.  - GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp. | HS lắng nghe  - HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS - hai khổ cuối bài thơ).  + 1 - 2 HS đọc lại đoạn văn nghe - viết.  *+ Đoạn viết nhắc đến cái đồng hồ, co gà trống, con chim tu hú, cành đào.*  ***+*** *Những chữ đầu câu viết hoa.*  - HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai.  *VD: làm việc, báo giờ, sắp sáng, sắc xuân, rực rỡ,...*  - HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.  ***+*** *Cách trình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.*  - HS nghe - viết bài vào vở chính tả  - HS nghe và soát lỗi:  + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).  + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).  - HS quan sát bài viết đẹp của bạn. | MC BGĐT |
| 10’ | **C. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **\* Làm bài tập 2**  *Mục tiêu***:** *Tìm được những chữ cái còn thiếu trong bảng. Học thuộc tên các chữ cái***.**  \* Cách tiến hành | - GV nêu bài tập.  - GVHDHS nắm vững yêu cầu bài  - GV tổ chức hoạt động nhóm 4.  - GV cùng HS nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu có).  - GV chốt bảng chữ cái và tên chữ.  - GV hướng dẫn HS học thuộc bảng chữ cái: đưa chữ cái và yêu cầu HS đọc tên chữ cái đó.  - GV trình chiếu hoặc cho HS quan sát SHS và đọc chữ cái trong bảng.  - GV nhận xét, đánh giá.  - GV có thể mở rộng giúp HS tìm cách nhớ chữ cái và tên chữ cái. VD: cho HS quan sát tên của những chữ cái là phụ âm và tên của những chữ cái là nguyên âm xem chúng có điểm gì khác nhau? *(Các chữ cái là phụ âm thường có tên gọi chữ khác với tên âm; những chữ cái là nguyên âm có tên chữ cái và tên âm giống nhau.)* | - HS đọc yêu cầu của bài tập.  - HS xác định yêu cầu bài: Tìm những chữ cái còn thiếu trong bảng. Học thuộc tên các chữ cái.  - HS làm bài tập theo nhóm.  - HS đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp.  - HS và GV nhận xét.  - HS đọc thành tiếng (cá nhân/ cả lớp).  - HS đọc tên chữ cái theo yêu cầu của GV.  - 2-3 HS đọc các chữ cái trong bảng đã hoàn chỉnh. | MC |
| 5’ | \* **Làm bài tập 3**  *Mục tiêu ; Sắp xếp được tên các cuốn sách theo thứ tự trong bảng chữ cái.* | - GV nêu bài tập.  - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.  - GV cho HS quan sát các cuốn sách có trong BT3, cho HS đọc tên các cuốn sách.  - GVHDHS dựa vào chữ cái đầu của tên cuốn sách để ta sắp xếp.  - GV chốt thứ tự lần lượt là: *Gà trống khôn ngoan; Hoa mào gà; Kiến và chim bồ câu; Nàng tiên ốc; Ông Cản Ngũ.* | - HS đọc yêu cầu của bài tập trong SHS.  - HS đọc tên các cuón sách trong hình minh họa.  - HS làm bài tập theo cặp.  - HS đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp.  - HS và GV nhận xét. | MC |
| 3’ | **D. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  *Mục tiêu:* HS củng cố lại kiến thức đã học | - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS nêu nội dung đã học.  - HS lắng nghe.  - HS nêu cảm nhận của mình.  - HS lắng nghe. | MC |

**\*Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….............................................

| Giáo viên: Nguyễn Phương Anh  Lớp: 2A1  Trường THTH Nguyễn Tất Thành  **TUẦN 2** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **Môn học/ hoạt động giáo dục:**  Tiếng Việt  **LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI**  **Luyện tập: Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.**  **Câu nêu hoạt động**  Thứ Sáu ngày 13 tháng 9 năm 2024 |
| --- | --- |

**I. Yêu cầu cần đạt:**

1. Học sinh thực hiện được:

**- T**ìm từ và gọi tên các vật trong tranh vẽ

- Tìm các từ ngữ chỉ hoạt động gắn với các vật

- Đặt câu giới thiệu về việc làm ở nhà của mình.

2. HS vận dụng được:

- Đặt câu nêu các hoạt động của em trong ngày và đánh giá việc thực hiện các hoạt động đó.

3. Học sinh có cơ hội hình thành, phát triển

- Năng lực tự chủ và tự học

- Năng lực giao tiếp và hợp tác với các bạn trong lớp, trong nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề trong tiết học

- HS chăm chú lắng nghe, yêu thích môn học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Máy tính, máy chiếu, Bài giảng điện tử

- Học sinh: SGK, vở Tiếng Việt

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

| **TG** | **Nội dung các**  **hoạt động dạy học** | **Phương pháp – Hình thức tổ chức các HĐ dạy học**  **tương ứng** | | **ĐD** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **A. Hoạt động mở đầu:**  *Mục tiêu: Tạo hứng thứ, tâm thế cho HS ngay từ đầu tiết học.*  *- Giúp HS nhớ lại kiến thức bài cũ* | - GV hướng tổ chức cho HS chơi trò chơi: Xì điện – thi tìm từ.( Lượt 1 tìm từ chỉ sự vật, lượt 2 tìm từ chỉ hoạt động)  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS chơi: Mỗi HS được gọi sẽ nêu 1 từ |  |
| 2; | **B. Luyện tập – Thực hành**  \*Giới thiệu bài | - GV giới thiệu. Kết nối vào bài mới: nêu mục tiêu tiết học  - GV ghi tên bài. | **-** HS lắng nghe, nhắc lại tên bài. |  |
| 10’ | **\* Hoạt động 1 - Bài tập 1**  *Mục tiêu: HS tìm và gọi tên đúng các vật trong tranh, từ đó phát triển kĩ năng tìm từ chỉ sự vật* | - Gọi HS đọc và phân tích yêu cầu BT  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi.(3p)  - Gọi HS trình bày.  - GV nhận xét, bổ sung.  - Các từ nêu tên các vật mà con vừa nêu là từ chỉ gì?  \* ***GV chốt: kĩ năng quan sát tranh, tìm từ chỉ sự vật*** | - HS đọc, xác định yêu cầu bài tập.  - HS làm việc nhóm (nhóm 2), quan sát tranh và tìm từ ngữ thích hợp với mỗi hình.  - Đại diện 2-3 nhóm HS trình bày, NX, bổ sung.  -HS lắng nghe  - Hs TL: Từ chỉ sự vật  - HS lắng nghe | BGĐT  MT  MC |
| 10’ | **\* Hoạt động 2 - Bài tập 2**  *Mục tiêu: HS tìm được từ ngữ chỉ hoạt động gắn với các vật trong BT1* | - Gọi HS đọc và phân tích yêu cầu BT  - Cho HS đọc mẫu trong SHS.  - GV hướng dẫn HS thực hiện bài tập theo nhóm 4.  (3p)  - GV quan sát các nhóm hoạt động, giúp đỡ (nếu cần).  - Gọi đại diện 2- 3 nhóm trình bày  - Gọi HS nhận xét  - GV nhận xét, bổ sung  ***\* GV chốt: Dựa vào công dụng của các đồ vật để tìm từ chỉ hoạt động gắn với đồ vật đó.*** | - HS xác định yêu cầu bài.  - HS phân tích mẫu  - HS làm việc nhóm 4.  - 2- 3 nhóm trình bày kết quả trước lớp.  *VD: quạt máy – làm mát; chổi – quét nhà; mắc áo – treo quần áo; nồi – nấu thức ăn; ghế - ngồi ;…*  - HS nhận xét  -HS lắng nghe | BGĐT  MT  MC |
| 10’ | **\* Hoạt động 3 - Bài tập 3**  *Mục tiêu: HS biết* *đặt câu nói về việc làm ở nhà của mình* | - Gọi HS đọc và phân tích yêu cầu BT  - Cho HS đọc mẫu trong SHS.  - GV hướng dẫn HS thực hiện bài tập cá nhân.**(** lưu ý HS những điểm cần chú ý khi đặt câu.)  - Gọi HS trình bày  - Gọi HS nhận xét  - Gv nhận xét, tuyên dương HS đặt câu đúng, hay; chỉnh sửa cho HS những câu chưa hợp lí.  ***- GV chốt: Khi đặt câu chú ý: đủ nội dung và diễn đạt rõ ràng.*** | - HS xác định yêu cầu bài tập  HS đọc M: *Em quét nhà.*  - HS làm bài tập cá nhân  - HS đặt câu  - HS nhận xét  -HS lắng nghe | BGĐT  MT  MC |
| 3’ | **D. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm** *Mục tiêu: HS củng cố lại kiến thức đã học*  *Định hướng cho tiết học sau* | - Sau khi học xong bài, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi hs.  - Định hướng HT tiếp theo | -HSTL  - HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích).  - HS lắng nghe. |  |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………………...................

……………………………………………………………………………………...................

……………………………………………………………………………………...................

| Giáo viên: Nguyễn Phương Anh  Lớp: 2A1  Trường THTH Nguyễn Tất Thành  **TUẦN 2** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **Môn học/ hoạt động giáo dục:**  Tiếng Việt  **LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI**  **Viết đoạn văn kể về một việc làm ở nhà**  Thứ Năm ngày 12 tháng 9 năm 2024 |
| --- | --- |

I.**Yêu cầu cần đạt:**

1. Học sinh thực hiện được:

- Nhìn tranh kể về các việc mà bạn nhỏ đã làm

- Viết 2-3 câu kể về một việc làm ở nhà của em

2. HS vận dụng được:

- Biết làm việc nhà phù hợp với khả năng

3. Học sinh có cơ hội hình thành, phát triển

- Năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng

tạo, năng lực ngôn ngữ; tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm

- Yêu thích môn học

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Máy tính, máy chiếu, Bài giảng điện tử

- Học sinh: SGK; vở Tiếng Việt

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

| TG | **Nội dung các hoạt động dạy học** | **Phương pháp – Hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng** | | **Đồ dùng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của**  **học sinh** |  |
| 3’ | **A. Hoạt động mở đầu:**  *Mục tiêu: Tạo cho HS tâm thế sẵn sàng vào tiết học* | GV yêu cầu cả lớp hát bài: “Bé quét nhà” | HS hát và vận động theo bài hát |  |
| 10’ | **B. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **\* Hoạt động 1.**  Nhìn tranh kể về các việc mà bạn nhỏ đã làm  *Mục tiêu: Phát triển kĩ năng quan sát, nói theo nội dung tranh .* | - GV giới thiệu, viết tên bài  - HD HS đọc, xác định yêu cầu bài tập  - GV HD HS quan sát, nêu nội dung từng tranh  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 2: Dựa vào nội dung tranh, nói 2-3 câu kể về việc làm của bạn nhỏ  - Gọi Hs trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương HS của các nhóm hoạt động tích cực, HS kể tốt  ***\* GV chốt: Cần quan sát kĩ nội dung tranh để kể cho phù hợp và chính xác.*** | - Hs lắng nghe  - HS đọc, xác định yêu cầu bài tập  - HS nêu – nhận xét, bổ sung  - HS thảo luận nhóm  - Đại diện 2-3 nhóm HS kể về việc làm của bạn nhỏ trong tranh.  - HS nhận xét. | BGĐT  MT  MC |
| 20’ | **\*Hoạt động 2**  **Bài 2. Viết 2-3 câu kể về một việc làm ở nhà của em**  *Mục tiêu: HS viết được 2 – 3 câu kể về một việc làm ở nhà.* | - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS viết 2 – 3 câu theo gợi ý  + Em đã làm được việc gì?  + Em làm việc đó thế nào?  + Nêu suy nghĩ của em khi làm xong việc đó.  - YC HS thực hành viết vào vở  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  ***\* GV chốt: Cần viết câu đủ nội dung, đúng hình thức, sắp xếp hợp lý để tạo thành đoạn văn.*** | - HS đọc, xác định yêu cầu  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - 2-3 HS chia sẻ bài.  - HS nhận xét | BGĐT  MT  MC |
| 5’ | **C. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  *Mục tiêu: Củng cố lại bài học*  *Định hướng cho tiết học sau* | *-* HD HS nêu lại những nội dung chính của tiết học  - Nhận xét tiết học  *- Dặn dò: Tìm đọc các bài viết về những hoạt động của thiếu nhi chuẩn bị cho tiết 5+6.* | - HS nêu  - HS lắng nghe |  |

**\*Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...............................................

| Giáo viên: Nguyễn Phương Anh  Lớp: 2A1  Trường THTH Nguyễn Tất Thành  **TUẦN 2** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **Môn học/ hoạt động giáo dục:**  Tiếng Việt  **LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI**  **Đọc mở rộng**  Thứ Sáu ngày 13 tháng 9 năm 2024 |
| --- | --- |

**I. Yêu cầu cần đạt:**

1. Học sinh thực hiện được:

Tự tìm đọc một mẩu truyện, bài thơ yêu thích theo chủ đề; chia sẻ với người khác tên câu

chuyện, và những nhân vật mà em thích.

2. HS vận dụng được:

- Đọc hay bài thơ em tìm được

- Thể hiện được cảm xúc của bản thân phù hợp với nội dung bài thơ.

3. Học sinh có cơ hội hình thành, phát triển

- Năng lực giao tiếp, năng lực tự học

- Yêu thích đọc sách

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: máy chiếu; Tivi; clip, slide tranh minh họa. Phiếu hoặc sách, truyện phục vụ cho đọc mở rộng.

- Học sinh: Sách, truyện phục vụ cho đọc mở rộng

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

| **Thời gian** | **Nội dung các**  **hoạt động dạy học** | **Phương pháp – Hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng** | | **Đồ dùng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 2’ | **A. Hoạt động mở đầu:**  *Mục tiêu:* *Tạo hứng thú cho HS, tâm thế cho học sinh ngay từ đầu tiết học.* | - GV tổ chức cho học sinh thi đọc trước lớp các bài thơ em yêu thích.  **-** GV cùng HS nhận xét, góp ý, tuyên dương HS có bài đọc hay.  **-** GV kết nối vào bài đọc và ghi tên bài trên bảng. | - 2-3 HS lên đọc bài thơ mà mình đã thuộc và yêu thích nhất.  - HS ghi tên bài vào vở. | MC |
| 1’ | **B. Luyện tập – Thực hành** | - GV giới thiệu bài. | - HS lắng nghe |  |
| 15’ | **\* Hoạt động 1: Tìm đọc các bài viết về những hoạt động của thiếu nhi.**  *\* Mục tiêu: Tìm được một bài thơ hoặc câu chuyện viết kể về các hoạt động của thiếu nhi. Nói được với các bạn tên bài thơ, câu chuyện và tên tác giả.*  \* Cách tiến hành | *Trong buổi học trước, GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc các bài viết về những hoạt động của thiếu nhi. GV có thể chuẩn bị một số bài viết phù hợp (có thể tìm trên internet, trong các sách báo thiếu nhi).*  - GV tổ chức cho HS đọc ngay tại lớp.  + Nói tên bài đọc đã tìm được.  + Nói tên tác giả bài đọc đó.  - GV nhận xét, đánh giá | - HS lấy sách, truyên đã chuẩn bị hoặc nhận từ GV.  - HS nghe GV HD nhiệm vụ đọc  - HS đọc bài cá nhân.  **-** HS ghi nhớHD của GV.  - HS trình bày | MC, Tranh, sách |
| 15’ | \***Hoạt động 2:** **Trao đổi với các bạn về bài đã đọc dựa vào gợi ý.**  *Mục tiêu: Đọc và chia sẻ được một số câu thơ, câu truyện hay cho các bạn nghe*  \* Cách tiến hành | - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập. Hướng dẫn HS cách thức trao đổi với nhau dựa vào gợi ý trong SHS.  - GV mời một số HS trình bày trước lớp.  - GV liên hệ thực tế với bài đã học:  - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung bài đã đọc. | - HS trao đổi theo nhóm 4 dựa vào gợi ý:    - Một số HS trình bày trước lớp.  - HS, GV nhận xét.  - HS nêu nội dung bài đã học.  - HS lắng nghe. | MC |
| 5’ | **C. Vận dụng – Trải nghiệm:**  *Mục tiêu:* *HS củng cố lại kiến thức đã học* | - GV tóm tắt lại nội dung chính:  *+ Đọc các bài viết về những hoạt động của thiếu nhi.*  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.. | - HS nêu nội dung đã học.  - HS lắng nghe.  - HS nêu ý kiến về bài học (Em thích hoạt động nào? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?).  - HS lắng nghe. | MC |

**\*Điều chỉnh sau bài dạy:** ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….................................................